

CHỦ ĐỀ VIỆT NAM TRONG SÁCH BÁO NGA, NỬA SAU THẾ KỈ XIX - ĐẦU THẾ KỈ XX

*Sokolov Anatoly**

Việc nghiên cứu về Việt Nam ở nước Nga bắt đầu một cách tích cực chưa được lâu lắm - vào đầu những năm 50 của thế kỉ trước. Nhưng trên thực tế thì những bài nhắc tới đất nước châu Á xa xôi trong ấn phẩm định kì và trong văn học Nga đã xuất hiện từ khoảng cuối thế kỉ XVIII - đầu thế kỉ XIX.

Trong xưởng in của Novicov tại Trường Đại học Tổng hợp Mátxcova năm 1783 đã xuất bản tập 6 bản dịch từ tiếng Pháp ấn phẩm của cố đạo Antoine François Prévost *Lịch sử đại cương về các cuộc du lịch* (Paris, 1751), trong đó có đăng bài miêu tả về Vương quốc Bắc Kì. Đó là tài liệu sớm nhất nhắc đến Việt Nam trong các ấn phẩm Nga.

Có thể chia lịch sử quan hệ Nga - Việt và sự hình thành và phát triển môn Việt Nam học ở Nga ra làm mấy giai đoạn mà mỗi một giai đoạn gắn liền với những yếu tố như tình huống địa lí - chính trị nói chung, tính chất các mối quan hệ song phương của hai nước, v.v... Chỉ vào đầu thế kỉ XIX, ở nước Nga xuất hiện những bài báo và sách riêng biệt chứa đựng thông tin về các nước Đông Nam Á, trong đó có cả Việt Nam. Có thể giải thích sự chú ý khá "muộn màng" tới đất nước này bằng hoàn cảnh là một thời gian lâu dài, Việt Nam nằm ngoài phạm vi các mối quan tâm của nước Nga về địa lí - chính trị. Thế nhưng ngay từ thời ấy, đặc biệt sau sự thâm nhập khởi đầu của Pháp vào Đông Dương, trong ấn phẩm Nga đã in khá định kì những trích đoạn từ nhật kí của các nhà du lịch, ghi chép của các sĩ quan hải quân và những bài báo của các nhà bác học về Việt Nam.

Những ấn phẩm đầu tiên về Việt Nam tại Nga là các bản dịch từ báo và tạp chí nước ngoài (trước hết là của Pháp). Chẳng hạn, vào năm 1821, trong tạp chí *Lịch sử, Thống kê và Địa lí* (phần I, quyển 1, tháng Hai) xuất bản ở Mátxcova đã in một tin vắn *Những thông tin mới nhất về Cochinchine*, trong đó nói về lịch sử các mối quan hệ song phương với Pháp và các nước châu Âu khác. Còn trong tạp chí *Truyền tin Mátxcova* (1827, số 8) có đăng bản dịch bài báo *Cái nhìn về Cochinchine* của

* TS., Viện Đông phương học, Viện Hàn lâm Khoa học Liên bang Nga.

nhà bác học Pháp Purfua, người đã sống tại đất nước xa xôi ấy suốt bảy năm và chia sẻ ấn tượng về cuộc sống, tập tục cư dân của nó, cũng như về vai trò của các nhà truyền đạo Thiên Chúa giáo.

Năm 1846 ở Mátxcova xuất bản cuốn sách của A. Semen và A. Stoicovich *Lối sống, tập tục và di tích văn hóa của các dân tộc trên Trái Đất*, trong đó ở mục *Bán đảo Zagan* có kể về xứ An Nam. Có thể, đó là ấn phẩm đầu tiên ở Nga của các nhà nghiên cứu Nga nói về đất nước Việt Nam xa xôi và xa lạ. Trong sự mô tả "thành phần thổ nhưỡng, trang phục của dân chúng và kiến trúc", nhấn mạnh rằng những người ở Đàng Ngoài và ở Đàng Trong là "hai bộ tộc chung dòng giống của cùng một dân tộc An Nam mà thôi", nghĩa là khẳng định sự thống nhất trọn vẹn của quốc gia châu Á này.

Vào nửa sau thế kỉ XIX, khi nước Pháp đẩy mạnh hơn hoạt động xâm chiếm Việt Nam, phái sang các đoàn quân viễn chinh chủ lực, số lượng ấn phẩm về đất nước này và về cư dân của nó đã tăng mạnh. Trong tạp chí *Truyền tin nước Nga* (Mátxcova, 1858, tập 13), mục *Sử kí đương thời* có dẫn ra sự mô tả Đàng Trong về tổng quan tình hình địa lí, cơ cấu hành chính và các quan hệ qua lại của nó với Pháp. Một thông tin tương tự chứa đựng trong *Phóng sự xứ Đàng Trong* được biên soạn theo tài liệu của báo chí Pháp (tạp chí *Các tin tức có lợi chung*, 1858, số 3). Sau đó một năm, trong tạp chí của Xanh Petécbum *Tờ minh họa gia đình* (1859, tập 1, số 5-6) có in bản tin *Cảng Sài Gòn*, trong đó chứa đựng thông tin sự kiện - địa lí chi tiết về thành phố và các công trình cảng của nó nhân việc quân đội Pháp xâm chiếm Sài Gòn.

Cùng với sự miêu tả đầy màu sắc những chuyến du lịch của các nhà nghiên cứu nước ngoài, được in trong các tạp chí nổi tiếng của Xanh Petécbum như *Nhà du lịch vòng quanh thế giới* (*Chuyến du lịch của Mugo, nhà tự nhiên học Pháp*, 1868, số 11; *Từ cuộc du lịch tới Đàng Trong của Tiến sĩ Moris*, 1876, số 5), *Niva* (*Bút kí về đế chế An Nam*, 1878, số 6), trong báo và tạp chí Nga khá thường xuyên in tài liệu của các tác giả trong nước. Ví dụ, trong bản tin ngắn của V.I. Veniucov *Những tin tức đương thời về Đàng Ngoài* kể về sự phát hiện ra Hà Nội và Hải Phòng cho thương mại châu Âu (tạp chí *Các tin tức của Hội Địa lí Hoàng gia Nga*, 1876, số 6). Một trong những bài báo dân tộc học đầu tiên cũng của tác giả ấy về các điều kiện hình thành và cơ cấu cộng đồng làng xã Việt Nam - *Làng xã An Nam*, được in trong tạp chí *Tư tưởng Nga* (1897, quyển 3).

Một phần chủ yếu những ấn phẩm này là những mẫu tin, bút kí và báo cáo của các sĩ quan quân đội trên các tàu biển Nga đã tiến hành các cuộc thám hiểm đến những bến bờ xa xôi. Và điều đó cũng dễ hiểu: vì đến thời kì này các nước Đông Nam Á đã gọi được sự quan tâm của nước Nga Sa hoàng.

Vì thế, năm 1864, trong *Tập sách về biển cả* (số 2, 3) có in các tùy bút phóng tác *Người Pháp ở Cochinchine* của nhà văn Nga nổi tiếng C.M. Staniucovich, thường viết những tác phẩm gắn với đề tài biển. Sau khi tốt nghiệp trường Sĩ quan Hải quân tại Xanh Petécboa, ông khởi hành chuyến đi biển xa lần đầu tiên của mình. Chính lúc ấy ông đã đến thăm Việt Nam. Sống tại Sài Gòn gần một tháng (tháng Giêng - Hai năm 1863), trong kí sự của mình, tác giả đưa ra, ngoài thông tin được trình bày từ quan điểm của một sĩ quan quân đội (sơ đồ thành phố và cảng, tình trạng đường sá, điều kiện khí hậu, tình trạng các cứ điểm phòng ngự và v.v...), còn có cả sự mô tả những ấn tượng sâu sắc về thành phố và đất nước còn đang mang trên mình dấu vết chiến tranh với quân Pháp. Nhà văn biểu lộ thái độ cảm thông đối với dân chúng địa phương ("người An Nam khá dũng cảm"), viết về tính chất nguy hại của chủ nghĩa thực dân và thái độ hung bạo của Pháp đối với người An Nam. Cuốn kí sự này kết thúc bằng những suy ngẫm về tương lai của Nam Kỳ như một thuộc địa, về tính chất cuộc chiến tranh mà vì nó "còn đổ nhiều máu cả của người Pháp, lẫn của người An Nam". Năm 1867, nhà văn cho ra đời cuốn sách *Từ chuyến đi biển vòng quanh thế giới*. Kí sự sinh hoạt biển (Xanh Petécboa, 1867), bao gồm tất cả các tài liệu của ông đã in, phân thành ba chương: "*Ở Đàng Trong*", "*Đàng Trong*" và "*Sài Gòn*".

Một nhà văn Nga khác, V. V. Crestovski (với tư cách thư kí của Đô đốc Hải quân X.X. Lesovski) vào đầu những năm 80 của thế kỉ XIX, theo lời mời của bộ Hải quân đã đi trên đoàn chiến tàu Nga tới Sài Gòn. Ông trình bày các ấn tượng trong những ghi chép in ở *Tập sách về biển cả* và *Tin tức của Chính phủ*. Ông dành cho chuyến thăm Việt Nam ba kí sự: *Từ Singapore đến Sài Gòn*, *Sài Gòn* và *Từ Sài Gòn đến Hồng Công*. Kí sự thành công nhất của ông *Ở Sài Gòn* chứa đựng các mô tả chi tiết sinh hoạt của người Việt Nam, nhà ở, quần áo, thói quen (ví dụ: ăn trầu) của họ, hệ thực vật và hệ động vật, các kiểu thuyền, ruộng lúa, đã đi vào *Tập địa lí minh họa châu Á* do một nhóm giáo viên địa lí biên soạn và giữ được giá trị qua mấy lần tái bản (lần đầu tiên được in tại Mátxcova năm 1904).

Cũng trong cuốn sách này có cả bài báo chi tiết của nhà ngoại giao Nga nổi tiếng G.A. De Vollan - *Ở Bắc Kỳ* (bản in năm 1904). Đó là một người học vấn uyên thâm từng sống ở nhiều nước khác nhau (Ai Cập, Tây Lan, Ấn Độ, Trung Quốc, Miến Điện, Cao Miên, Xiêm La, Việt Nam). Các bút kí của ông thú vị và phong phú tài liệu sự kiện; ngoài ra trong đó còn thể hiện khá rõ các quan niệm của ông như một người hoạt động nhà nước quan tâm đến quyền lợi của nước mình. Thoạt đầu những bài bút kí này được in trong sách *Đi khắp trần gian*, *Bút kí du hành* (Xanh Petécboa, 1895).

Ở Việt Nam, G. A. De Vollan có mặt tại Bắc Kỳ và hai lần tại Nam Kỳ, đi thăm các thành phố Hà Nội, Hải Phòng, Bắc Ninh, Quy Nhơn, Tourane (Nha Trang), cũng như nhiều nơi khác. Các bút kí của G.A. De Vollan giới thiệu một cách truyền thống về lịch sử thuộc địa Pháp, chứa đựng các chỉ dẫn về tính chất phức tạp của mối quan hệ với Trung Quốc mà "suốt nhiều nghìn năm có ảnh hưởng đến cuộc sống của xứ An Nam": lối sống, tập tục, toàn bộ sinh hoạt của người An Nam (người Việt Nam) "là bản sao từ các mẫu mực Trung Quốc"; thậm chí trong cung đình Huế - thủ đô của xứ An Nam - "cả đến giờ vẫn thống trị phương ngữ quan cách, và những người An Nam có học đều phải biết chữ Hán", còn chính "ngôn ngữ thông dụng của người An Nam rất giống tiếng Tàu và cũng như nó, nổi bật bởi các ngữ điệu đa dạng mà nhờ đó thay đổi ý nghĩa của mỗi từ". Tính chính xác của các chi tiết, kỹ năng nêu bật cái chủ yếu trong vật thể hoặc hiện tượng được mô tả là đặc trưng cho những ấn tượng của tác giả về hệ động - thực vật của đất nước, về sinh hoạt và tập quán của người Việt Nam, về quần áo, món ăn, tín ngưỡng (nói riêng, về sự phụng thờ tổ tiên), nghệ thuật âm nhạc và trình diễn, đời sống nông thôn là yếu tố quan trọng hơn cả để hiểu hiện thực của một đất nước khác.

Tại Nga mọi người quan tâm theo dõi các sự kiện ở Việt Nam nhân các hoạt động xâm lược của người Pháp. Các bút kí của V. Nedzvetxki in trong *Tập sách quân sự* (1883, số 10; 1884, số 7; 1885, số 5) dành cho việc mô tả cuộc viễn chinh của Pháp ở Bắc Kỳ. Cuốn sách của đại úy N.S. Ermolov *Cuộc viễn chinh Bắc Kỳ (1883-1885)* xuất bản tại Xanh Petéc-bua năm 1890 cũng nói về tiến trình cuộc chiến và chứa đựng tổng luận và đánh giá các hoạt động của quân đội Pháp.

Trong cuốn *Tập sách quân sự* được nhắc đến trên đây, xuất hiện một bài báo kí sự thú vị của Đ. Simonov *Lúc rảnh rỗi ở Đông Dương thuộc Pháp. Ở Nam Kỳ những năm 1894 và 1897* (1902, số 1). Năm 1894, ông sống mấy ngày tại Nam Kỳ, còn năm 1897 đã sống tại đây suốt ba tháng trong chuyến đi Cao Miên, Nam Kỳ và các thành phố cảng của nước An Nam. Bài báo của ông, ngoài thông tin có tính chuyên môn thuần túy, còn đầy những chi tiết chính xác và rục rờ của sinh hoạt và phong tục của người Việt Nam.

Vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, nhiều nhà ngoại giao, du lịch và bác học Nga đã đến thăm Việt Nam. Tháng Ba năm 1891, Giáo sư V.A. Tikhomirov đến Sài Gòn. Trong *Những hồi ức chuyến đi vòng quanh thế giới* của mình (1895), ông trình bày các sự kiện vô cùng thú vị, trước tiên cho các dược sĩ và nhà thực vật học (sự miêu tả các thứ cây nhiệt đới - cây tếp, thánh liểu, xoài), cũng như dựng lên những bức tranh đáng nhớ của cuộc sống thành phố cảng này (trong đó có các tiệm hút thuốc phiện).

Một nhà bác học Nga khác là E. Ericson trong kí sự du hành *Ở Sài Gòn* được in trong tạp chí *Tri thức tự nhiên và địa lí* (1901, số 7) miêu tả tỉ mỉ các loại thuyền Việt Nam, các phương thức đánh bắt cá, hệ thực vật và động vật của Việt Nam, tính cách dân tộc của người Việt Nam.

Kết quả chuyến đi được tổ chức "theo lệnh của thượng cấp để nghiên cứu sinh hoạt trong quân đội của các nước phương Tây chúng ta cũng như của châu Á nước ngoài" là các kí sự của P.N. Crasnov, thoát đầu in trong báo quân đội ở Xanh Petécbuva *Người Nga tàn tật* (1901-1902), sau đó in thành cuốn sách *Đi qua châu Á* (1903). Trong cuốn sách này có một chương riêng dành cho Sài Gòn. Ngoài các mô tả cụ thể hải cảng, thiên nhiên, thảo cầm viên thành phố và rạp hát, tác giả cũng nêu lên ý kiến của mình về công cuộc thực dân hóa của Pháp.

Một ấn phẩm rất đáng chú ý là cuốn sách của G.T. Khokhlov *Chuyến du lịch của những người Codắc Ural trong vương quốc Nước Bạc* (1903), tường thuật về việc ba người Codắc đã thực hiện một chuyến ngao du thú vị đến Đông Dương và Nhật Bản trong cuộc kiếm tìm vương quốc Nước Bạc thần thoại. Cơ sở của cuốn sách là nhật kí du lịch của G.T. Khokhlov và các hồi kí của V. Đ. Macximutrev in trong báo địa phương ở Ural, về sau được xuất bản thành tập sách riêng "mà dân Codắc tranh nhau mua". Riêng về Việt Nam có một chương trong đó, đồng thời với những luận thuyết thần học, dẫn ra các quan sát dân tộc học của các nhân vật, ấn tượng về Sài Gòn - một điểm chủ yếu của cuộc du lịch Đông Dương, về những người dân địa phương (trong sách họ được gọi là người Mallaca), về đạo Phật. Điều đáng chú ý là lời nói đầu cuốn sách do V.G. Corolenco, nhà văn Nga nổi tiếng viết.

Năm 1901 ra đời cuốn sách của A.I. Iatximirski *Các nước láng giềng phía Nam của người Trung Hoa. Người Pháp ở Bắc Kỳ và Nam Kỳ, An Nam, Xiêm La và Miến Điện* (1901), có số lượng minh họa lớn và bản đồ chi tiết của xứ Đông Dương. Ngoài các nguồn tài liệu của chính những người Nga, tác giả sử dụng cả các ấn phẩm của Pháp và Đức. Có lẽ, đó là lần đầu tiên trong khoa học Nga, người ta thử lí giải và tổng quát tất cả các tài liệu có vào thời ấy về Việt Nam. Trong chương hai *An Nam và các dân tộc sống trên vương quốc An Nam cổ*, tác giả dẫn ra vô số số liệu, sự kiện về đất nước, về cơ cấu nhà nước, ngôn ngữ ("tiếng An Nam thuộc gia đình ngôn ngữ Mông - An Nam và rất giống tiếng Hán"), về các đặc điểm tâm lí dân tộc và tín ngưỡng truyền thống (đạo Khổng), về các dân tộc trong nước (Lô-lô, Bana, Mường, Chăm). Trong chương ba *Chủ quyền của người Pháp ở Đông Dương: An Nam, Bắc Kỳ và Nam Kỳ*, ông ấy đưa ra lịch sử xâm lược của Pháp và các cuộc khởi nghĩa của người An Nam chống quân xâm lược, mô tả cuộc sống của người châu Âu ở An Nam, thành phố Hà Nội và Sài Gòn, nước Cao Miên và danh thắng của nó - Ăngco Vát. Điều có giá trị thực tế rõ ràng ở đây là những số liệu có

tính chất kinh tế - về khai thác than đá, mức độ phát triển thương mại và công nghiệp, cũng như thông tin về thảm thực vật và hệ động vật của đất nước.

Các tin tức cơ bản về vị trí địa lí của Việt Nam, khí hậu, lịch sử, mối quan hệ của nó với Pháp, sự miêu tả các thành phố Hà Nội, Huế và Sài Gòn có cả trong tập sách của V.Ia. Colocolnicova - *Đông Dương. Các kí sự ngắn Miến Điện, Xiêm La, An Nam, Cao Miên và bán đảo Malacca* (1902).

Năm 1903, tại Mátxcova, xuất bản Tập 1 các bút kí du lịch *Những bức thư từ phương xa* của nữ văn sĩ và dịch giả nổi tiếng T.L. Sepkina-Cuperníc. Một trong những tiểu phẩm *Hoàng tử Lí Tông* dành cho các cuộc gặp gỡ của bà ở Algérie với nhà vua Hàm Nghi đang sống lưu đầy tại đó. Ông đã thổ lộ tâm trạng của "người tù danh dự" trong lời đáp lại lời mời thăm nước Nga của nữ du khách Nga: "Ta là con chim thăm hại với sợi dây cột chặt một chân" (Je sui un pauvre oiseau avec un fil à la patte").

Cuốn sách của V. Cravtenco *Qua ba đại dương. Hồi ức của một bác sĩ về chuyến đi biển trong cuộc chiến tranh Nga-Nhật năm 1904-1905* (1910) kể về cuộc ghé thăm Việt Nam, đặc biệt là vịnh Cam Ranh.

Năm 1912 trong tạp chí *Địa hình và trắc địa* ở Xanh Petécbuga có in các bút kí của nhà bác học Nga A.M. Bolsacov, người vào thời ấy cũng đã đến Việt Nam. Một bút kí để lại dấu ấn được in trong số 12 của ấn phẩm này, trong đó ông kiên quyết phản đối chống lại chủ nghĩa kịch cỡm coi châu Âu là trung tâm và trước hết, chống thái độ miệt thị của người Pháp đối với dân bản địa. A.M. Bolsacov tóm lược các quan sát của mình về các sự trái ngược được nhìn thấy bằng hình ảnh sau: "Người da trắng và người da màu - đó là hai thế giới biệt lập. Mỗi thế giới sống bằng quyền lợi của mình và theo kiểu của mình".

Ấn phẩm cuối cùng viết về Việt Nam trước Cách mạng tháng Mười, có thể là các bút kí của Chuẩn đô đốc, chỉ huy chiến hạm Rạng Đông E.R. Egoriev, được in trong sách *Vòng quanh thế giới vào những năm 1904-1905* (1905). Trong hành trình của Hải đoàn Thái Bình Dương số II, chiến hạm Nga đã ghé vào vịnh Cam Ranh và tác giả đã miêu tả nó cùng một số địa điểm khác.

Tại Nga sự thức tỉnh mối quan tâm đối với Đông Dương là vào những năm 80 - 90 của thế kỉ XIX, khi vị trí của nước Pháp trên thực tế đã được củng cố tại khu vực này. Không nghi ngờ gì nữa, điều đó gắn với nhận thức tiền đề các quan hệ Nga - Trung và sự hiểu ra tính quan trọng của Việt Nam và các nước tiếp giáp khác về mặt chiến lược quân sự trong cuộc tranh giành đang diễn ra vì sự phân chia thế giới mới. Chính hoàn cảnh này có thể giải thích việc ghé vào rất thường xuyên các cảng Việt Nam - Hải Phòng, Sài Gòn, vịnh Cam Ranh - của các hải đoàn quân sự Nga

khi thực hiện những chuyến đi xuyên Thái Bình Dương. Trong bối cảnh này cần nói mấy lời về các vị du khách là đại thần nước Nga mà tầm cỡ và mục đích họ đặt ra trong mức độ nào đó cho phép đánh giá các mối quan tâm của nước Nga ở khu vực này của thế giới.

Tháng Ba năm 1891, Sa hoàng tương lai Nicolai II thực hiện chuyến du hành 9 tháng vòng quanh thế giới đã đến Việt Nam. Cuốn sách *Cuộc viễn du sang phương Đông của Thái tử điện hạ kế vị hoàng thượng 1890-1891* (1895), được in tuyệt đẹp và phong phú minh họa, đã cho biết rõ về điều này. Để chuẩn bị cuốn sách này, Công tước E. E. Ukhtomski làm việc tại Văn phòng Nghiên cứu nước ngoài của Bộ Nội vụ đã được biệt phái đi cùng. Sự mô tả ba ngày Thái tử ở Sài Gòn có trong tập II của cuốn sách, nhật kí này được xuất bản bằng tiếng Nga, tiếng Đức, tiếng Pháp và tiếng Anh. Dễ hiểu rằng cơ sở nội dung cuốn sách được viết phải nói là rất sống động và hấp dẫn, là thể văn chương gọi là kí sự thượng lưu. Mặc dù thế, độc giả vẫn cảm thấy hoàn toàn rõ ràng rằng, ngoài mục đích nhận thức và giải trí đơn thuần, phái đoàn cao cấp này còn theo đuổi một mục đích khá cụ thể - xác định địa vị của Nga tại Phương Đông trong tình hình thế cục đổi thay nhanh chóng. Vì thế trong văn bản không ít các ngoại đề gắn với lịch sử của vấn đề này hoặc vấn đề khác, cũng như những luận chứng và ấn tượng cụ thể về chính trị, nghệ thuật, tín ngưỡng và phong tục dân tộc.

Sau khi cung cấp một lược khảo cần thiết trong những trường hợp như vậy về lịch sử thực dân hóa Việt Nam, E.E. Ukhtomski viết rằng, nhân dân đất nước này "không dễ dàng chịu mất đi sự độc lập trước sự tấn công của người da trắng mà họ đã chiến đấu cho đến lúc còn phương tiện và sức lực", kiên cường bảo vệ "từng mẫu đất gần với biển".

Những thập niên cuối của thế kỷ XIX ngày càng có nhiều người châu Âu du hành đến các quốc gia phương Đông. Có người bị cuốn hút bởi sự hiếu kỳ. Có người không thành đạt nơi quê nhà thì hy vọng làm giàu. Nhưng cũng có những người muốn thử thách bản thân trong những điều kiện gian khổ, và khó có thể nói cái nào là nhiều hơn trong những ý đồ của họ: những khát vọng lãng mạn hay sự ham thích phiêu lưu.

Trong số những người thuộc nhóm sau cùng có Công tước Constantin Alexandrovich Vyazemsky (1852-1903). Con người cá nhân của ông đã từng thu hút sự chú ý của các học giả nước nhà, nhưng tiếc là cho đến nay chưa có một công trình nghiên cứu nào viết về ông, mà lý ra nhà du hành Nga này xứng đáng được hưởng.

C.A. Vyazemsky xuất thân từ một dòng họ Công tước lâu đời. Ông có được học vấn tốt và khá hiếu thắng. Từ khi còn trẻ, ông đã thích đi du lịch, hơn nữa lại du

lịch bằng hình thức rất độc đáo là cưỡi ngựa. Vyazemsky giải thích niềm say mê của mình như sau: “Nếu như bạn muốn đi vào trong sâu một đất nước, nơi chỉ ở đó mới thấy được cái gì đó độc đáo, đặc biệt, thì không thể có phương thức di chuyển nào khác, bởi thường không còn lối đi nào khác ngoài những đường mòn trên núi”.

Trong cuộc đời của mình, C. A. Vyazemsky, thành viên Hội Địa lí Nga, đã trải qua gần 16 năm trong các chuyến du lịch trên bộ, đã đến nhiều nơi của nước Nga, ở Tây Âu, châu Phi và châu Á, trong thời gian đó, ông đã đi qua hơn 300 000 km. Ông liên tục viết nhật kí du hành mà mới chỉ một phần trong số đó được in ở báo chí Nga và nước ngoài. Vào những năm 1891-1893 ông thực hiện chuyến du hành vòng quanh châu Á, trong thời gian đó ông đã thăm nhiều nước châu, vượt qua trên lưng ngựa khoảng 46 000 km. Chính lúc ấy ông đã viết nhật kí về sau có tên *Chuyến du hành quanh châu Á trên lưng ngựa*. Năm 1894 - 1895, một phần riêng lẻ trích từ các nhật kí của ông được in trong tạp chí *Bình luận Nga* chứa đựng tài liệu về Sibiri và Trung Quốc - giai đoạn đầu cuộc du hành của ông. Các văn bản còn lại của nhật kí, rất tiếc, còn chưa được xuất bản. Dễ hiểu rằng, đối với các nhà Việt Nam học, đáng quan tâm hơn cả là các ghi chép liên quan tới việc C.A. Vyazemsky đến Việt Nam, được ghi chép trong áng chừng mười quyển vở - sổ tay, thế nhưng phần này cuộc du hành của ông cho đến tận giờ mới xuất hiện còn khá hạn chế và chỉ từng trích đoạn trong tài liệu nghiên cứu.

Hai tập nhật ký của ông còn được lưu giữ: *Hành trình đi Ma Rốc* (1881-1882, Hội Nghiên cứu Địa lý Nga, Xanh Petersburg) và *Chuyến du hành quanh châu Á trên lưng ngựa* (1891-1893, Thư viện Quốc gia, Mátxcova). Rất đáng quan tâm là những công trình nghiên cứu và thư từ của ông với nhà văn L.N. Tolstoy còn được lưu trong những kho lưu trữ khác nhau ở Nga. Cuối đời, K.A. Vyazemsky đi tu và về sống ở Afon.

Sau chuyến du hành thắng lợi đến châu Phi (ông trở thành người Nga đầu tiên đến Ma Rốc), Công tước Vyazemsky quyết định bắt đầu một dự án mới, còn hoành tráng hơn, ông viết như sau: “Cuộc hành trình này (lớn nhất từ trước đến nay của tôi) tôi tiến hành với mục đích thăm viếng mọi miền của châu Á, và sẽ quay trở về sau khi đi vòng khắp lục địa này, nếu như Chúa cho phép”.

Bởi vì Hội Nghiên cứu Địa lý Nga có lẽ không tin vào thành công của một chuyến đi dài như vậy nên đã từ chối giúp đỡ Công tước, mọi chi phí ông phải tự lo liệu. Trong chuyến “du hành vòng quanh châu Á”, Vyazemsky thăm Trung Hoa, Tây Tạng, Việt Nam, Miến Điện, Lào, Siam (nay là Thái Lan), Campuchia, Ấn Độ.

Thời gian đó, ông “bị cướp hai lần, bị tấn công, bị thương vì đạn bắn vào vai và giáo đâm vào chân, bị bắt làm tù nhân của người Tây Tạng trong hai tuần, bị mắc chứng sốt nóng đến kiệt sức”.

Những đoạn nhật ký của Vyazemsky được công bố đã kể về chuyến viếng thăm của Công tước đến Việt Nam, mà thời đó bao gồm Tonkin, Annam và Cochichina, nằm trong Đông Dương thuộc địa của Pháp.

Từ Kyakhta (một thành phố gần biên giới Nga - Mông Cổ), qua trung gian là nước Trung Hoa, Công tước Vyazemsky đến với Việt Nam trên lưng những con ngựa vùng Siberi. Vài người Cò đác Nga đi theo hộ tống ông, một người trong số họ đã có kinh nghiệm qua các chuyến du hành đến Viễn Đông trong cuộc thám hiểm của N.M. Przhevalsky.

Sáng ngày 14 - 3 - 1892, Công tước cùng những người đồng hành tiếp cận những cánh công phương Nam, bắt đầu là thung lũng vùng Lạng Sơn. Chặng đường tiếp theo của Vyazemsky đi qua những thành phố và tỉnh chủ yếu trong nước.

Khắp nơi, nhà du hành Nga được tiếp đón tử tế, đôi khi rất nồng nhiệt. Có lẽ thái độ đó dành cho ông là do chuyến viếng thăm của thái tử Nga Nikolai đến Sài Gòn năm 1891 và những mối quan hệ thân thiện giữa Pháp và Nga tạo nên.

Hơn nữa, tên tuổi của Công tước Vyazemsky đã khá nổi tiếng ở Pháp. Ông thường xuyên viết nhật ký hành trình, một phần đã được xuất bản trên báo *Le Figaro* của Pháp và tạp chí *Bình luận Nga* của Nga. Ngoài ra, ông còn rất nổi tiếng ở châu Âu với những diễn văn ở Paris, trong Hội Nghiên cứu Địa lý. Sự thực, theo những ghi chép trong nhật ký, ông không muốn được đối xử như một chính khách. Điều đó nếu như không làm công tước bực bội, thì cũng làm cản trở ông du hành một cách tự do. Tuy nhiên, “nhân tố liên minh” đã giúp ông không ít ở Việt Nam.

Vyazemsky ghi nhật ký hầu như mỗi ngày. Những ghi chép đề cập đến những chuyện hết sức khác nhau: những phong tục tập quán, sinh hoạt hằng ngày của cả người Việt Nam (ông gọi họ là người Annam) lẫn của người Pháp, trang phục, hệ thực vật, hệ động vật, cơ chế hành chính, các cuộc gặp gỡ với các đại diện giới quý tộc Việt Nam, v.v... Công tước Vyazemsky dính chính về một sự kiện là: sau khi đã kiểm tra kỹ lưỡng, ông phát hiện rằng khoảng cách giữa các thành phố Thanh Hóa và Vinh là khoảng 150 dặm chứ không phải là 185 dặm như ghi trên bản đồ của Cơ quan địa chính Pháp.

Tuyến đi của ông ở Việt Nam bao gồm các điểm cơ bản sau: Lạng Sơn, Hà Nội, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hóa, Vinh, Quảng Trị, Huế, Đà Nẵng, Sài Gòn, Chợ Lớn. Nó bắt đầu vào ngày 14 tháng Ba năm 1892, khi vị du khách đại thần và các bạn đồng hành của ông, vượt qua đế quốc Trung Hoa, tiến vào Lạng Sơn, và được kết thúc cũng ngay trong năm đó vào tháng Bảy tại Sài Gòn. Trong các bản ghi chép nhật ký của ông, hiện ra những bức tranh rực rỡ của thiên nhiên nhiệt đới, mô tả sự phong phú và đa dạng của hệ thực vật và hệ động vật trên đất

nước này, khoáng sản, các phong tục và truyền thống dân tộc, di sản tinh thần của người Việt Nam.

Một trong những điểm thú vị nhất trong cuốn nhật ký của Vyazemsky là chuyến viếng thăm kinh đô Huế. Thực chất, đây là một ký sự độc lập về một thành phố phương Đông được mô tả từ những phương diện khác nhau: hành chính, kiến trúc, chính trị, lịch sử, v.v... Điều đặc biệt làm Công tước thân phục là những vùng ngoại vi của Huế, nơi giữa những cánh rừng thưa tuyệt mỹ, bên dòng sông là những lăng mộ của nhiều hoàng đế Việt Nam. Ông mô tả rất tỉ mỉ những quần thể kiến trúc đó, và cũng nhận xét rằng “các lăng mộ đó hoang vắng và được trông giữ rất tệ, sân đình phủ đầy rác”.

Ở Huế, C. A. Vyazemsky đã tiếp kiến vua An Nam Thành Thái (trị vì 1888-1907), người đã mời nhà du lịch Nga đến gặp ngài tại Hoàng cung. Vyazemsky mô tả rất kỹ lưỡng cung điện của Thành Thái và những người thân thích của vua, mô tả tiếng nhạc vang lên trong buổi gặp gỡ, phần trình diễn sân khấu (“những người hóa trang thành thú vật nhảy lên, lăn lộn trên cỏ”). Kết thúc buổi tiếp kiến, hoàng đế tặng quà cho người khách Nga, trong đó có hai tấm huân chương (dân sự và quân sự), mười tấm huy chương mang ý nghĩa thấp hơn, hai chiếc quạt lớn làm bằng lông công với các đề quạt làm bằng ngà voi, một chiếc ô lớn tuyệt đẹp.

Vào tháng 6 năm 1892, Vyazemsky đến Sài Gòn. Chủ yếu toàn bộ cuốn thứ 29 của tập nhật ký (toàn bộ tập nhật ký gồm gần 40 cuốn sổ ghi chép) là những miêu tả tỉ mỉ Sài Gòn và khu phố của người Trung Hoa nằm cạnh đó là Chợ Lớn.

Sau khi đến Sài Gòn, Vyazemsky tiếp tục hành trình của mình qua Campuchia, Siam và Miến Điện. Vào tháng 2 năm 1893, ông đã đến Calcutta và ở Ấn Độ ba tháng. Sau đó, vượt qua Himalaya, Tây Tạng, Pamir, Bukhara, Ba Tư, Kavkaz, ông trở về Tổ quốc vào cuối năm 1893.

Chuyến du lịch vòng quanh châu Á của công tước K.A.Vyazemsky rất độc đáo. Những tập nhật ký của người Nga đầu tiên đi xuyên qua phương Đông chắc chắn có giá trị khoa học và mang ý nghĩa văn học nhất định.

Có lẽ có thể xếp Công tước Nga C. A. Vyazemsky (1852-1904) vào số các nhà du lịch kết hợp khá hài hòa trong tính cách và hành động của mình tính lãng mạn, phiêu lưu và chủ nghĩa thực dụng hiếu danh. Số phận của ông vừa thú vị một cách đặc biệt, đồng thời vừa có ý nghĩa giáo huấn. Nhân cách C. A. Vyazemsky đã cuốn hút sự chú ý của các nhà bác học trong nước, nhưng đáng tiếc, cho đến tận bây giờ vẫn còn chưa có một công trình nghiên cứu độc lập nghiêm túc, chắc chắn về nhà du lịch Nga này một cách xứng đáng.

Tên tuổi của Công tước C. A. Vyazemsky bị quên lãng một cách bất công, mặc dù theo các đặc điểm tổ chức và thực hiện thì cuộc du lịch vòng quanh châu Á là độc đáo. Các nhật kí có giá trị nghệ thuật nhất định và rất có giá trị khoa học; các nhà địa lí, thực vật học, động vật học, sử học và dân tộc học cũng có thể tìm được trong đó không ít điều bổ ích.

Giai đoạn đầu của ngành Việt Nam học nước Nga kết thúc về thực tế là vào đêm trước cuộc Thế chiến I. Nó có đặc điểm nổi bật là sự đồng cảm chân thành của người Nga đối với tình cảnh nặng nề của người Việt Nam dưới chính quyền thực dân Pháp, sự kính trọng đối với nền văn hóa và các truyền thống của một dân tộc khác, những nét bao giờ cũng có sẵn ở những đại diện tiên bộ ưu tú nhất của xã hội Nga.